

Số: 7547/KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 12 năm 2015

UBND Q. PHÚ NHUẬN

KẾ HOẠCH

ĐẾN Số: 2085A
Ngày: 11/12/2015
Ứng dụng Công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước
tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2016

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:A..... Căn cứ lập kế hoạch

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Nghị quyết số 36-NQ-TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh và ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ-TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh và ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Quy hoạch công nghệ thông tin Thành phố đến năm 2025.

B. Mục tiêu

- Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi và hiệu quả trong mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước Thành phố làm cơ sở để phục vụ công tác cải cách hành chính, nâng cao năng suất lao động, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin. Xây dựng đô thị thông minh lấy chính quyền điện tử làm trung tâm để cung cấp các dịch vụ công tốt hơn, đặc biệt là dịch vụ hành chính công cho nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức. Các cơ quan quản lý nhà nước hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn.

- Thông tin chỉ đạo điều hành, công việc được giám sát và theo dõi chặt chẽ. Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, giám sát quá trình thực hiện chỉ đạo của các Sở, ngành, quận, huyện; quá trình giải quyết hồ sơ tại các đơn vị.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả xử lý công việc của cán bộ công chức, viên chức tại các Sở, ngành, quận, huyện thông qua ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

C. Nhiệm vụ trọng tâm

I. Phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin và an toàn thông tin

- Triển khai chữ ký số tại các cơ quan nhà nước trên toàn Thành phố nhằm thay thế dần việc bắt buộc gửi văn bản giấy có chữ ký và dấu qua đường bưu điện bằng việc gửi văn bản điện tử có chữ ký số qua mạng theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới.

II. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước

- Tiếp tục triển khai nhân rộng hệ thống giao ban trực tuyến của Thành phố và đảm bảo các cuộc họp giao ban giữa Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố với các Sở, ngành và quận, huyện được thực hiện trực tuyến nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc liên thông kết nối văn bản điện tử trong nội bộ Thành phố (Sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn, các tổng công ty của nhà nước) qua phần mềm quản lý văn bản, tăng số lượng văn bản thực hiện hoàn toàn qua hệ thống điện tử dần tiến tới bỏ văn bản giấy (trừ văn bản Mật).

- Tiếp tục triển khai nhân rộng, hoàn thiện các phần mềm ứng dụng phục vụ hành chính công cho người dân tại các Sở, ngành, quận, huyện theo hệ thống quản lý tiêu chuẩn chất lượng điện tử (ISO điện tử) hướng hiệu quả hơn nhằm tăng tỉ lệ đạt mục tiêu chất lượng phục vụ hành chính công (cụ thể là thời gian giải quyết hồ sơ) của các quận, huyện, Sở, ban, ngành.

- Triển khai phần mềm Khiếu nại tố cáo tại 5 cơ quan: Văn phòng Tiếp công dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Thanh tra Thành phố theo dõi tình hình xử lý khiếu kiện của người dân; liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục hoàn chỉnh các hệ thống thông tin chuyên ngành như: Hệ thống thông tin đất đai xây dựng; hệ thống thông tin Dân cư, Hệ thống thông tin Kinh tế (Xây dựng cơ sở dữ liệu người nộp thuế và tích hợp với cơ sở dữ liệu doanh nghiệp của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Triển khai Hệ thống thông tin quản lý đầu tư nước ngoài)...

III. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức

1. Cổng giao dịch điện tử

Chuyển đổi mô hình Hệ thống cổng thông tin điện tử Thành phố (HoChiMinhCityweb) từ mô hình Cổng thông tin điện tử (chính quyền cung cấp thông tin cho người dân) thành Cổng giao dịch điện tử Thành phố với người dân (chính quyền giao dịch với người dân); Triển khai, mở rộng các ứng dụng giao dịch phục vụ hành chính công cho người dân, doanh nghiệp tại quận, huyện, sở, ngành theo mô hình hệ thống liên thông thống nhất, phục vụ qua nhiều kênh: máy tính, máy tính bảng, điện thoại, điện thoại thông minh.

2. Dịch vụ công trực tuyến

- Hệ thống dịch vụ công của Thành phố cung cấp thêm nhiều dịch vụ công mức độ 3 và 4 kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ của Bưu điện Thành phố. Tập trung triển khai các dịch vụ công đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp nhiều nhất thuộc các lĩnh vực: xây dựng, đầu tư, lao động, ...

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính tập trung của Thành phố nhằm quản lý và kiểm soát các thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố. Tạo điều kiện thuận lợi khi triển khai các dịch vụ công trực tuyến và khi tra cứu thông tin của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác tuyên truyền về lợi ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến đến với người dân và doanh nghiệp.

3. Hệ thống Một cửa điện tử

- Hoàn thiện và triển khai phần mềm một cửa liên thông tại các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn kết nối với phần mềm tác nghiệp chuyên ngành, cổng thông tin điện tử và các thiết bị tra cứu phục vụ việc tra cứu hồ sơ của người dân và doanh nghiệp.

- Mở rộng kết nối Hệ thống Một cửa điện tử Thành phố với Hệ thống Một cửa liên thông của các sở, ngành, quận, huyện.

4. Hệ thống thu thập ý kiến và đánh giá hài lòng của nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức

Triển khai hệ thống đánh giá sự hài lòng của tổ chức và người dân tại các sở, ngành, quận, huyện nhằm cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công tại các cơ quan nhà nước. Đồng thời, tăng cường chất lượng và hiệu quả công việc tại các cơ quan nhà nước.

IV. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong một số ngành, lĩnh vực cấp bách

1. Giảm ùn tắc giao thông

- Đầu tư, nâng cấp và tích hợp các hệ thống điều khiển, giám sát, quản lý giao thông thông minh trên 300 chốt giao thông trên địa bàn Thành phố. Tổ chức nghiên cứu triển khai xây dựng Trung tâm giám sát, điều khiển giao thông thông minh.

- Triển khai thí điểm hệ thống giao thông thông minh tại tuyến đường Võ Văn Kiệt - Mai Chí Thọ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS về hạ tầng giao thông; công cụ thu thập, tích hợp, lưu trữ và cung cấp dữ liệu giao thông đô thị theo thời gian.

2. Chống ngập và ứng phó biến đổi khí hậu

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu mạng lưới thoát nước trên nền số hóa.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảm ngập và ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Giáo dục

- Xây dựng kiến trúc tổng thể ngành giáo dục đào tạo. Áp dụng kiến trúc, các chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí cho việc triển khai, liên thông kết nối và tích hợp các ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục và đào tạo đảm bảo tính thống nhất trên toàn hệ thống.

- Triển khai và vận hành chính thức hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại Trung tâm dữ liệu của Thành phố; liên thông văn bản từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến 24 phòng giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố.

- Xây dựng và triển khai mạng thông tin giáo dục (giai đoạn 1) trong đó tập trung xây dựng và phát triển hệ thống Công thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo Thành phố nhằm hình thành và tạo môi trường kết nối thông tin trong toàn ngành giáo dục và đào tạo Thành phố.

4. Y tế

- Ứng dụng y tế điện tử tại các bệnh viện trong Thành phố nhằm thực hiện hệ thống bệnh án điện tử.

- Kết nối, trao đổi dữ liệu giữa hệ thống thông tin của Bảo hiểm xã hội và hệ thống thông tin y tế nhằm phục vụ quản lý, giám sát thanh toán Bảo hiểm y tế. Giảm thủ tục giấy tờ cho bệnh nhân, giảm xuất toán cho bệnh viện.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin y tế đã xây dựng năm 2015. Mở rộng, kết nối thông tin y tế dự phòng vào hệ thống.

- Ứng dụng GIS trong kiểm soát dịch bệnh tại thành phố trên nền tảng GIS nền của Thành phố.

5. Hộ tịch

Triển khai hệ thống phần mềm Hộ tịch liên thông 3 cấp tại Sở Tư pháp, 24 quận huyện và 324 phường xã theo mô hình tập trung đáp ứng các yêu cầu về trình tự, thủ tục và biểu mẫu của Luật Hộ tịch có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

6. Quản lý hạ tầng và phát triển đô thị

- Triển khai hạ tầng tại Trung tâm dữ liệu và hạ tầng mạng, đảm bảo lưu trữ và chia sẻ dữ liệu đất đai đạt yêu cầu an toàn, an ninh thông tin.

- Tích hợp các loại dữ liệu đất đai đã tạo lập tại cấp quận, huyện và Thành phố về trung tâm dữ liệu hình thành kho dữ liệu đất đai dùng chung, đồng bộ và thống nhất toàn Thành phố theo mô hình tập trung.

- Xây dựng Cổng thông tin quản lý đất đai phục vụ công tác quản lý đất đai của Văn phòng đăng ký sử dụng đất thành phố (một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, liên thông thuế...).

Kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai với các cơ quan quản lý Nhà nước khác tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

7. Kinh tế

- Tích hợp cơ sở dữ liệu doanh nghiệp (dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, dữ liệu đầu tư nước ngoài, dữ liệu thuế, dữ liệu lao động nước ngoài) tại các sở, ngành, hình thành kho dữ liệu dùng chung, đồng bộ và thống nhất toàn Thành phố theo mô hình tập trung.

- Xây dựng Cổng thông tin doanh nghiệp, tạo kênh thông tin nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tra cứu thông tin về doanh nghiệp, trao đổi thông tin với các cơ quan nhà nước.

D. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Chương trình ứng dụng và Phát triển công nghệ thông tin Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2016.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch;

- Tổ chức cung cấp thông tin, dự báo, theo dõi cập nhật, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch;

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo định kỳ 6 tháng và đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết để thúc đẩy thực hiện kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu, bố trí kinh phí kịp thời để triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2016 theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý địa bàn của mình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Sở - ban - ngành TP;
- UBND các quận - huyện;
- VPUB: CPVP; Phòng CNN;
- Lưu: VT, (CNN/Đ) MH 435



Tất Thành Cang